

**CHỦ ĐỀ: NGÀNH THÂN MỀM ( 3 TIẾT)  
( BÀI 18,19, 21)**

**CHỦ ĐỀ NGÀNH THÂN MỀM – ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ  
NGÀNH THÂN MỀM KHÁC (TIẾT 3)**

**Tài liệu học tập SGK trang 71→73**

**NỘI DUNG BÀI HỌC**

**A.Mục tiêu bài học:**

- Học sinh thấy được sự đa dạng của ngành thân mềm.
- Trình bày được đặc điểm chung và ý nghĩa thực tiễn của ngành thân mềm.

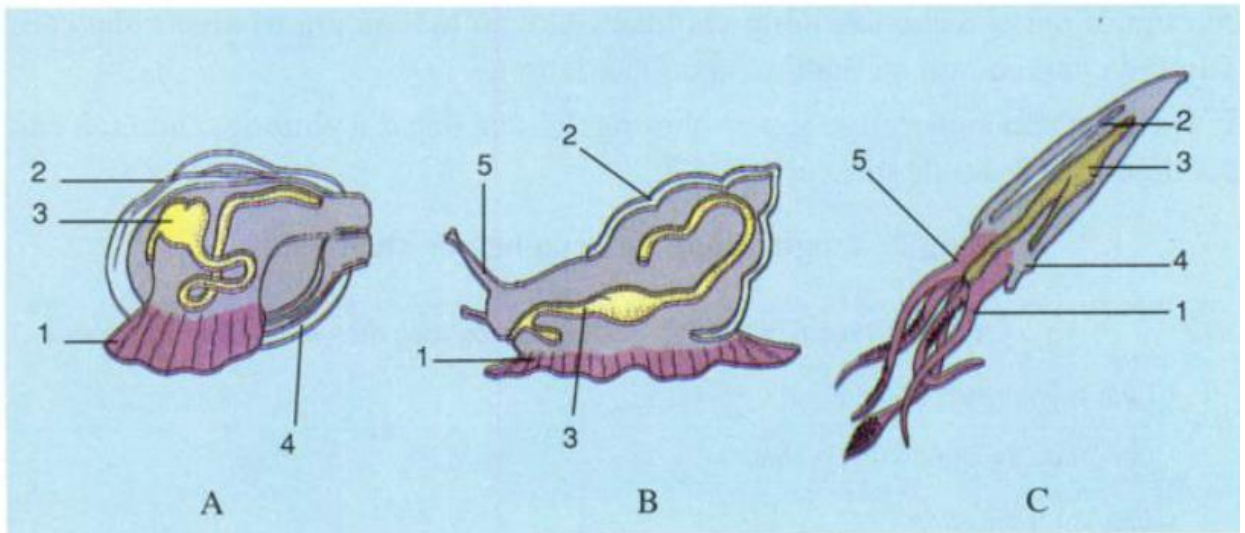
**B. Nội dung bài học.**

**Hoạt động 1: I. Đặc điểm chung**

**I. Đặc điểm chung**

**Tài liệu học tập SGK trang 71, tranh 21.1**

Học sinh đọc thông tin trong SGK trang 71, quan sát hình 21.1 thực hiện các yêu cầu sau:



*Hình 21. Sơ đồ cấu tạo chung của đại diện thân mềm*

*A – Trai ; B – Ốc sên ; C – Mực*

*1. Chân ; 2. Vỏ (hay mai) đá vôi ; 3. Ống tiêu hoá ; 4. Khoang áo ; 5. Đầu.*

**Câu 1: Kể tên một số thân mềm? Chúng sai khác nhau ở điểm nào?**

.....

.....

.....

**Câu 2: Nêu điểm đặc điểm giống nhau giữa các đại diện ngành thân mềm**

.....  
.....

**Câu 3: Vì sao mực bơi nhanh nhưng cùng ngành với ốc sên bò chậm chạp?**

.....  
.....

**→ Kết luận**

- Thân mềm, không phân đốt.
- Có vỏ đá vôi.
- Có khoang áo phát triển.
- Hệ tiêu hoá phân hoá.
- Cơ quan di chuyển thường đơn giản..

**Hoạt động 2: VAI TRÒ CỦA THÂN MỀM**

**Tài liệu học tập SGK trang 66-67**

**II. Vai trò của thân mềm**

Học sinh đọc thông tin trong SGK trang 72, thực hiện các yêu cầu sau:

**Câu 4: Hoàn thành bảng 2 SGK**

**Bảng 2. Ý nghĩa thực tiễn của ngành Thân mềm**

| STT | Ý nghĩa thực tiễn                           | Tên đại diện thân mềm có ở địa phương |
|-----|---------------------------------------------|---------------------------------------|
| 1   | Làm thực phẩm cho người                     |                                       |
| 2   | Làm thức ăn cho động vật khác               |                                       |
| 3   | Làm đồ trang sức                            |                                       |
| 4   | Làm vật trang trí                           |                                       |
| 5   | Làm sạch môi trường nước                    |                                       |
| 6   | Có hại cho cây trồng                        |                                       |
| 7   | Làm vật chủ trung gian truyền bệnh giun sán |                                       |
| 8   | Có giá trị xuất khẩu                        |                                       |
| 9   | Có giá trị về mặt địa chất                  |                                       |

**Câu 6: *Nêu ý nghĩa của ngành thân mềm?* (dựa vào bảng trên trình bày)**

.....  
.....

**Câu 7: *Ý nghĩa của lớp vỏ đá vôi đối với sống chúng ta.***

.....  
.....

**Câu 8: *Ngành mềm có góp phần bảo vệ MT ko?***

***Theo em ta phải làm gì để bảo vệ chúng?***

.....  
.....  
.....  
.....

**➔Kết luận:**

- Lợi ích:

- + Làm thực phẩm cho con người: mực, sò...
- + Nguyên liệu xuất khẩu : mực, bào ngư,...
- + làm thức ăn cho động vật khác : sò, hến, ấu trùng thân mềm...
- + Làm sạch môi trường nước : trai, sò, hàu...
- + Làm đồ trang trí, trang sức : Vỏ ốc, ngọc trai...
- + Có giá trị về mặt địa chất : hoá thạch một số vỏ ốc, sò...

- Tác hại:

- + Là vật trung gian truyền bệnh giun sán : ốc sên, ốc tai...
- + Ăn hại cây trồng : ốc sên, ốc bươu vàng...

**HOẠT ĐỘNG 3. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC.**

**TRẮC NGHIỆM-CHỌN CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG.**

**Câu 1:** Ngành thân mềm có đặc điểm chung là

- a. Thân mềm, cơ thể không phân đốt
- b. Có vỏ đá vôi, có khoang áo
- c. Hệ tiêu hóa phân hóa
- d. Tất cả các đáp án trên

**Câu 2:** Loài nào có khả năng lọc làm sạch nước

- a. Trai, hến
- b. Mực, bạch tuộc
- c. Sò, ốc sên
- d. Sứa, ngao

**Câu 3:** Những đại diện nào sau đây thuộc ngành Thân mềm

- a. Mực, sứa, ốc sên
- b. Bạch tuộc, ốc sên, sò
- c. Bạch tuộc, ốc vặn, sán lá gan
- d. Rươi, vắt, sò

**Câu 4:** Loài nào có khả năng lọc làm sạch nước

- a. Trai, hến
- b. Mực, bạch tuộc
- c. Sò, ốc sên
- d. Sứa, ngao

**Câu 5:** Loài nào gây hại cho cây trồng

- a. Sò
- b. Ốc bươu vàng
- c. Bạch tuộc
- d. Mực

**Câu 6:** Loài nào có khả năng lọc làm sạch nước

- a. Trai, hến
- b. Mực, bạch tuộc

c. Sò, ốc sên

d. Sứa, ngao

**Câu 5:** Ốc sên phá hoại cây cối vì

a. Khi sinh sản ốc sên đào lỗ làm đứt rễ cây

b. Ốc sên ăn lá cây làm cây không phát triển được

c. Ốc sên tiết chất nhờn làm chết các mầm cây

d. Ốc sên để lại vết nhớt trên đường đi gây hại đến cây

**Câu 6:** Loài thân mềm nào được dùng để làm đồ trang sức

a. Ốc sên

b. Ốc bươu vàng

c. Bạch tuộc

d. Trai

**Câu 7:** Các đại diện Thân mềm nào sau đây có tập tính sống vùi mình

a. trai, sò, mực

b. trai, mực, bạch tuộc

c. ốc sên, ốc bươu vàng, sò

d. trai, sò, ngao

**Câu 8:** Thân mềm nào thích nghi với lối sống di chuyển và săn mồi

a. mực, sò

b. mực, bạch tuộc

c. ốc sên, ốc vặn

d. sò, trai

**Câu 9:** Vỏ đá vôi của thân mềm được tạo thành từ

- a. lớp sừng
- b. thân
- c. chân
- d. cơ khép vỏ

**Câu 10:** Động vật nào có giá trị cao, được xuất khẩu

- a. bào ngư
- b. sò huyết
- c. trai sông
- d. Cả a và b

**Lưu ý :** Tự học bài trả lời được các câu hỏi, bài tập, chép bài đầy đủ.  
**Có thắc mắc gì các em có thể liên hệ trực tiếp GV 0902035554.**